TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 38/2021/DS- ST Ngày 17-9-2021 *"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Lương Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 130/2020/TLST-DS, ngày 17 tháng 12 năm 2020 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXX-ST, ngày 10 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2021/QĐST – DS, ngày 30-8-2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng n

Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T– Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Công Q- Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh tỉnh Đắk Nông.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn M– Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng hộ sản xuất và cá nhân, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, (văn bản ủy quyền ngày 29-10-2020).

Bị đơn: Anh Trần Quốc H; địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn M trình bày:

Ngày 03-11-2017 anh Trần Quốc H có vay của Ngân hàng n (sau đây gọi là Agribank) – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, số tiền 3000.000.000đ tại hợp đồng tín dụng số 5300-LAV- 201708371, thời hạn cho vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ được

phân làm 05 kỳ, định kỳ trả nợ vào ngày 02-11 hàng năm, kể từ năm 2018 đến năm 2022, mỗi kỳ trả số tiền gốc là 600.000.000 đồng, lãi trả 03 tháng/lần, lãi trong hạn 9%/năm trên nợ gốc tại thời điểm cho vay và được điều chỉnh vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hằng năm, lãi suất sau khi điều chỉnh không thấp hơn lãi suất ban đầu và không được vượt trần lãi suất cho vay theo quy định của Agribank tại thời điểm điều chỉnh. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả 5%/năm.

Ngày 01-6-2018 anh Trần Quốc H vay của Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông số tiền 2.500.000.000 đồng tại hợp đồng tín dụng số 5300-LAV - 201805658, mục đích vay kinh doanh nông sản, phân bón, kỳ hạn trả gốc, lãi 03 tháng/lần, lãi suất theo thỏa thuận và có điều chỉnh, cụ thể trong từng lần nhận nợ; lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm nhận nợ; để đảm bảo toàn bộ các khoản vay nêu trên, anh H có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 300022, thửa đất số 90, tờ bản đồ số 33; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915579, thửa đất số 132, tờ bản đồ số 46; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 320690, thửa đất số 67, tờ bản đồ số 08; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 262021, thửa đất số 75, tờ bản đồ số 33; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 784234, thửa đất số 96, tờ bản đồ 02, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915580, thửa đất số 53, tờ bản đồ 42; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915581, thửa đất số 17, tờ bản đồ 43; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 861347, thửa đất số 158, tờ bản đồ 03; các thửa đất nêu trên tọa lạc tại địa bàn xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 756344, thửa đất số 114, tờ bản đồ số 38; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 756343, thửa đất số 115, tờ bản đồ số 38, tọa lạc tại bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Trong quá trình thực hiệp hợp đồng anh Trần Quốc H đã trả được số tiền 300.000.000đ tiền gốc đối với hợp đồng tín dụng số 5300-LAV – 201708371 và 625.000.000 đồng tiền gốc đối với hợp đồng tín dụng số 5300-LAV -201805658. Toàn bộ khoản vay của anh H đã chuyển nợ quá hạn từ ngày 03-11-2018. Tại thời điểm nộp đơn khởi kiện, anh H còn nợ số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV – 201708371 là 2.900.000.000 đồng, tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV -201805658 là 1.875.000 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể thay đổi yêu cầu trả tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV – 201708371 là 2.900.000.000 đồng thành số tiền 2.700.000.000 đồng. Tính đến thời điểm xét xử anh Trần Quốc H còn nợ tổng số tiền 6.363.908.417 đồng, trong đó tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV – 201708371 là 2.900.000.000 đồng; lãi 1.173.121.232 đồng, phí chậm trả 60.536.501 đồng; tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV -201805658 là 1.875.000 đồng, lãi 555.250.684 đồng;

Sau ngày 17-9-2021 Ngân hàng tiếp tục tính lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp Hoàng không trả khoản tiền trên thì Ngân hàng được phát mãi các tài sản đã thế chấp như đã nêu ở trên để đảm bảo thu hồi khoản nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản thế chấp không đủ để thu hồi nợ thì Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền yêu cầu xử lý tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã triệu tập hợp lệ đối với anh Trần Quốc H, tuy nhiên anh H không hợp tác làm việc, tại biên bản xác minh ngày 23-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong tại Công an xã Đắk R'măng đối với anh H, xác định anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 1, xã Đ, huyện Đ và đã bỏ đi khỏi địa phương kể từ cuối tháng 12 năm 2020.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chấp hành chưa đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, buộc anh Trần Quốc H phải trả số tiền gốc theo 02 hợp đồng tín dụng là 4.575.000.000đ và lãi suất theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận. Trường hợp anh H không trả thì Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định; về chi phí xem xét thẩm định, chi phí đo đạc và án phí, buộc anh Trần Quốc H phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng n – Chi nhánh huyện Đắk Glong yêu cầu anh Trần Quốc H, nơi cư trú cuối cùng tại Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trả số tiền gốc đã vay theo 02 hợp đồng tín dụng là 4.575.000.000đ. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[**2**]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, yêu cầu anh Trần Quốc H phải trả số tiền đã vay là 4.575.000.000đ và tiền tiền lãi phát sinh theo 02 hợp đồng là 1.728.371 đồng, lãi chậm trả 60.536.501 đồng (lãi tính đến hết ngày 17-9-2021), Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1]. Xét yêu cầu trả số tiền gốc đã vay theo 02 hợp đồng tín dụng là 4.575.000.000 đồng.

Ngày 03-11-2017 anh Trần Quốc H có vay của Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông số tiền 3.000.000.000 đồng, tại hợp đồng tín dụng số 5300-LAV - 201708371; thời hạn vay là 60 tháng, kể từ ngày tiếp theo liền kề của ngày đầu tiên giải ngân đến ngày 02-11-2022, được phân làm 05 kỳ trả nợ, định kỳ vào ngày 02-11, kể từ năm 2018 đến năm 2022, mỗi kỳ trả số tiền 600.000.000 đồng; trong quá trình thực hiệp hợp đồng anh Trần Quốc H đã trả được số tiền 300.000.000đ

tiền gốc (trả ngày 17-11-2019 số tiền 100.000.000 đồng và ngày 27-4-2021 số tiền 200.000.000 đồng), tiền lãi 218.928.083 đồng; số tiền vốn gốc còn phải trả là 2.700.000.000đ; đối với hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201805658, ngày 01-6-2018 anh H vay của Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông số tiền 2.500.000.000 đồng, thời hạn duy trì hạn mức 12 tháng, kể từ ngày tiếp theo kể từ ngày giải ngân đến ngày 31-5-2019. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh H mới chỉ trả được số tiền gốc là 625.000.000 đồng. Số tiền vốn gốc còn phải trả là 1.875.000.000 đồng. Kể từ ngày 03-11-2018 anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh nhưng anh H không có mặt tại địa phương, nên không ghi nhận được ý kiến của anh H về nội dung trình bày của nguyên đơn và yêu cầu của nguyên đơn, tòa án tiến hành niêm yết và giải quyết vắng mặt theo quy định.

Do anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, căn cứ theo khoản 1 Điều 10 của Hợp đồng tín dụng, Điều 466 Bộ luật dân sự; Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền thu hồi nợ trước hạn do bên vay vi phạm hợp đồng, nên cần buộc anh Trần Quốc H phải trả số tiền gốc đã vay. Khi nộp đơn, nguyên đơn yêu cầu anh H trả số tiền gốc của hai khoản vay là 4.775.000.000 đồng, tuy nhiên Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu anh H phải trả số tiền còn nợ là 4.575.000.000 đồng, xét yêu cầu của Agribank- Chi nhánh tỉnh Đắk Nông là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Xét yêu cầu tính lãi theo hợp hai hợp đồng tín dụng là 1.728.371.916 đồng, lãi chậm trả là 60.536.501 đồng (lãi tính đến hết ngày 17-9-2021).

Căn cứ trên hợp đồng tín dụng số 5300-LAV- 201708371, lãi trả 03 tháng/lần, lãi trong hạn 9%/năm trên nợ gốc tại thời điểm cho vay và được điều chỉnh vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hằng năm, lãi suất sau khi điều chỉnh không thấp hơn lãi suất ban đầu và không được vượt trần lãi suất cho vay theo quy định của Agribank tại thời điểm điều chỉnh. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả 5%/năm. Đối với hợp đồng tín dụng số 5300-LAV – 201805658, lãi suất 6%/tháng, lãi quá hạn 3%/tháng. Kể từ thời điểm tháng 11 năm 2018, anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi, tính đến thời điểm xét xử, anh H còn phải trả khoản tiền lãi theo hai hợp đồng tín dụng là 1.728.371.916 đồng; lãi chậm trả là 60.536.501 đồng. Tổng số tiền lãi là 1.788.908.417 đồng, đồng thời buộc anh H phải trả khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18-9-2021 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết.

[3]. Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp. Hội đồng xét xử nhận định: Để đảm bảo cho khoản tiền vay theo hai hợp đồng tín dụng, anh Trần Quốc H đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 300022, thửa đất số 90, tờ bản đồ số 33; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915579, thửa đất số 132, tờ bản đồ số 46; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 320690, thửa đất số 67, tờ bản đồ số 08; giấy chứng nhận quyên sử dụng đất số CI 262021, thửa đất số 75, tờ bản đồ số 33; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 784234, thửa đất số 96, tờ bản đồ 02, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915580, thửa đất số 53, tờ

bản đồ 42; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915581, thửa đất số 17, tờ bản đồ 43; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 861347, thửa đất số 158, tờ bản đồ 03; các thửa đất nêu trên tọa lạc tại địa bàn xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 756344, thửa đất số 114, tờ bản đồ số 38; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 756343, thửa đất số 115, tờ bản đồ số 38, tọa lạc tại bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Hợp đồng đăng ký thế chấp được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Võ Thị Mỹ N và Nguyễn Văn T theo đúng quy định của pháp luật và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ. Do anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên căn cứ vào điểm h, Điều 10 của hợp đồng tín dụng; Điều 299 của Bộ luật dân sự năm 2015, Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi các khoản nợ, xét ý kiến trình bày của nguyên đơn là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ biên bản xem xét thẩm định tại ngày 27-5-2021, Công văn 432/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 05-8-2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, xác định các thửa đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đăng ký thế chấp, hiện nay anh H đang quản lý, sử dụng.

Trường hợp anh H trả xong các khoản nợ gốc và lãi cho Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, thì Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông phải trả lại cho anh H các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ, căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 9 của hợp đồng tín dụng quy định *"trường hợp sau khi áp dụng biện pháp xử lý nợ nhưng không đủ để hoàn thành nghĩa vụ trả nợ thì anh H phải tiếp tục trả đầy đủ nợ gốc và tiền lãi bằng nguồn vốn khác"*. Trường hợp số tiền thu được từ tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì Agribank – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền xử lý tài sản khác của anh H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

[4]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí đo đạc: Căn cứ Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự, buộc bị đơn anh Trần Quốc H phải hoàn trả cho Agribank – Chi nhánh Đắk Nông số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 4.000.000 đồng.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn trả cho nguyên đơn số tiềm tạm ứng án án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, Điều 158; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 299, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95

Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông.

Buộc anh Trần Quốc H phải trả cho Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông tổng số tiền 6.363.908.417 đồng (*sáu tỷ ba trăm sáu mươi ba triệu chín trăm lẻ tám nghìn bốn trăm mười bảy đồng*), trong đó tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201708371 là 2.700.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 17-9-2021 là 1.173.121.232 đồng; phí chậm trả 60.536.501 đồng; tiền gốc theo hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201805658 là 1.875.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 17-9-2021 là 555.250.684 đồng.

Kể từ ngày18-9-2021 anh Trần Quốc H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp anh Trần Quốc H không trả được nợ cho Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông thì Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi công nợ. tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 319228674/QSDĐ/02112017 là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số các thửa đất được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 300022, thửa đất số **90**, tờ bản đồ số 33; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 784234, thửa đất số **96**, tờ bản đồ 02; giấy chứng nhận quyên sử dụng đất số CI 262021, thửa đất số **75**, tờ bản đồ số 33; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915579, thửa đất số **132**, tờ bản đồ số 46; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 320690, thửa đất số **67**, tờ bản đồ số 08; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 319228674/QSDĐ/2018, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 861347, thửa đất số 158, tờ bản đồ 03; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915580, thửa đất số 53, tờ bản đồ 42; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 915581, thửa đất số 17, tờ bản đồ 43, các thửa đất nêu trên tọa lạc tại địa bàn xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 319228674/QSDĐ1/2018; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 756344, thửa đất số 114, tờ bản đồ số 38; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 756343, thửa đất số 115, tờ bản đồ số 38, tọa lạc tại bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Sau khi anh Trần Quốc H trả nợ xong thì Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có nghĩa vụ trả lại cho anh H các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp nêu trên.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông có quyền yêu cầu anh Trần Quốc H phải tiếp tục trả đầy đủ nợ gốc và tiền lãi bằng nguồn vốn khác để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự, buộc bị đơn anh Trần Quốc H phải hoàn trả cho Ngân hàng n – Chi nhánh Đắk Nông số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đã nộp là 4.000.000 đồng

3. Về án phí**:** Buộc anh Trần Quốc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 114.363.908 đồng *(một trăm mười bốn triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm lẻ tám đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Ngân hàng n – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông được nhận lại 57.007.000 đồng (năm mươi bảy triệu không trăm lẻ bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005763, ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án tron hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- CCTHADS huyện Đắk Glong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng